

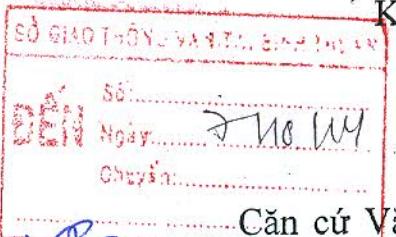
Số: 4539 /TCĐBVN - ATGT

V/v hướng dẫn và quản lý công tác cấp  
giấy phép lưu hành xe trên đường bộ.

Hà Nội, ngày 05 tháng 9 năm 2014

Kính gửi:

- Các Cục Quản lý Đường bộ I, II, III và IV;  
- Các Sở Giao thông vận tải.

  
Căn cứ Văn bản số 06/VBHN-BGTVT ngày 07/02/2014 của Bộ Giao thông  
vận tải về việc “hợp nhất Thông tư quy định về tải trọng, khổ giới hạn của đường  
bộ; lưu hành xe quá tải trọng, xe quá khổ giới hạn, xe bánh xích trên đường bộ; vận  
chuyển hàng siêu trường, siêu trọng; giới hạn xếp hàng hóa trên phương tiện giao  
thông đường bộ khi tham gia giao thông trên đường bộ”, (sau đây gọi tắt là *Văn bản  
hợp nhất số 06/VBHN-BGTVT ngày 07/02/2014*);

Thực hiện chỉ đạo của Bộ Giao thông vận tải tại: Văn bản số 8774/BGTVT-VT  
ngày 18/7/2014 về việc “hướng dẫn cấp phép lưu hành xe để vận chuyển máy biến áp  
220kV, 500kV của Tổng công ty truyền tải điện Quốc gia”; Văn bản số  
8359/BGTVT-VT ngày 10/7/2014 về việc “triển khai thực hiện nội dung tại Nghị  
quyết số 47/NQ-CP ngày 08/7/2014 của Chính phủ về tiếp tục kiểm soát tải trọng  
phương tiện và tháo gỡ khó khăn cho đơn vị kinh doanh vận tải hàng hóa bằng xe ô  
tô”; Văn bản số 6678/BGTVT-VT ngày 09/6/2014 về việc “chỉ đạo, hướng dẫn, thực  
hiện cấp giấy phép lưu hành cho xe quá tải trọng, xe quá khổ giới hạn, xe bánh xích,  
xe vận chuyển hàng siêu trường, siêu trọng hoạt động trên mạng lưới đường bộ”.

Sau thời gian thực hiện việc siết chặt quản lý vận tải và kiểm soát tải trọng  
phương tiện, bên cạnh những kết quả tích cực đạt được, đã bộc lộ một số tồn tại,  
trong đó có công tác quản lý và cấp giấy phép lưu hành xe quá tải trọng, xe quá khổ  
giới hạn, xe bánh xích, xe vận chuyển hàng siêu trường, siêu trọng và ô tô xi téc chở  
nhiên liệu lỏng và hóa chất (sau đây gọi tắt là *cấp giấy phép lưu hành xe*), công tác  
kiểm tra, kiểm soát của lực lượng chức năng. Nhiều cơ quan cấp giấy phép lưu hành  
xe chưa đúng theo quy định của Văn bản hợp nhất số 06/VBHN-BGTVT ngày  
07/02/2014, chưa chặt chẽ, hướng dẫn không rõ ràng, bất cập, dẫn đến một số xe  
được cấp giấy phép lưu hành gấp khó khăn khi lưu hành trên đường, bị các lực  
lượng kiểm soát giao thông kiểm tra xử lý theo quy định, một số chủ xe, chủ hàng,  
lái xe lợi dụng giấy phép lưu hành xe để vận chuyển hàng hóa khác hoặc không  
đúng theo giấy phép lưu hành được cấp, chở hàng không thuộc đối tượng được cấp

giấy phép lưu hành, chở hàng rời vượt quá tải trọng cho phép của đường bộ hoặc đi vào những đường bộ có khả năng chịu tải thấp.

Để quản lý chặt chẽ công tác cấp giấy phép lưu hành xe, đồng thời tháo gỡ khó khăn, vướng mắc cho các doanh nghiệp vận tải, các chủ xe, chủ hàng, thống nhất thực hiện và đảm bảo việc cấp giấy phép lưu hành xe theo đúng qui định tại các văn bản quy phạm pháp luật và văn bản hướng dẫn đã ban hành, thuận lợi cho các cơ quan có thẩm quyền trong việc cấp giấy phép lưu hành xe, đảm bảo siết chặt quản lý tải trọng xe, Tổng cục Đường bộ Việt Nam hướng dẫn chi tiết công tác cấp giấy phép lưu hành xe:

**1. Công tác tổ chức và công khai thủ tục hành chính cấp giấy phép lưu hành xe của Cơ quan có thẩm quyền cấp phép lưu hành.**

- Bố trí cán bộ có đủ trình độ chuyên môn, nghiệp vụ, đạo đức công vụ để làm nhiệm vụ cấp giấy phép lưu hành xe.

- Phải công khai thủ tục hành chính, lệ phí cấp giấy phép lưu hành theo qui định để tổ chức, cá nhân biết và chuẩn bị thủ tục xin cấp phép được thuận tiện nhất.

- Niêm yết công khai danh sách tổ chức, cá nhân thực hiện cấp giấy phép lưu hành xe trên mạng thông tin điện tử của cơ quan, đồng thời gửi danh sách về Tổng cục Đường bộ Việt Nam và (*gửi File điện tử theo hộp thư điện tử gplhx@drvн.gov.vn*) trước ngày 20/10/2014.

**2. Thực hiện thẩm quyền cấp giấy phép lưu hành xe theo Văn bản hợp nhất số 06/VBHN-BGTVT ngày 07/02/2014.**

2.1. Trong thời gian chờ văn bản hướng dẫn mới, tạm thời cấp giấy phép lưu hành xe đối với ô tô xi téc chở nhiên liệu lỏng và hóa chất trên cơ sở Giấy chứng nhận kiểm định an toàn kỹ thuật và bảo vệ môi trường có ghi (*khi tham gia giao thông phải xin phép cơ quan quản lý đường bộ cấp giấy phép lưu hành đặc biệt và tem kiểm định có đóng vạch màu đỏ*).

2.2. Cục trưởng Cục Quản lý đường bộ: Cấp giấy phép lưu hành xe (trong đó có xe ô tô xi téc chở nhiên liệu lỏng và hóa chất theo quy định tại mục 2 văn bản này) hoạt động trên mạng lưới đường bộ trong phạm cả nước, trừ trường hợp thuộc thẩm quyền của Tổng Cục trưởng Tổng cục Đường bộ Việt Nam và Giám đốc Sở Giao thông vận tải.

2.3. Giám đốc Sở Giao thông vận tải: Cấp Giấy phép lưu hành xe (trong đó có xe ô tô xi téc chở nhiên liệu lỏng và hóa chất theo quy định tại mục 2 văn bản này) hoạt động trên mạng lưới đường bộ trong phạm vi quản lý của địa phương (địa giới hành chính cấp tỉnh, Thành phố), trừ trường hợp hợp thuộc thẩm quyền của Tổng Cục trưởng Tổng cục Đường bộ Việt Nam.



2.4. Tổng Cục trưởng Tổng cục Đường bộ Việt Nam cấp Giấy phép lưu hành xe:

- Xe quá tải trọng, xe quá khổ giới hạn, xe vận chuyển hàng siêu trường, siêu trọng trên đường bộ (bao gồm kích thước xe hoặc cả hàng hóa xếp trên xe) hoạt động trên mạng lưới đường bộ trong phạm cả nước đối với các trường hợp sau:

- + Chiều rộng  $\geq 3,5m$ ;
- + Chiều dài  $\geq 20m$ ;
- + Chiều cao  $\geq 4,75m$ ;
- + Phải gia cường cầu, đường bộ.

- Xe quá tải trọng, xe quá khổ giới hạn, xe vận chuyển hàng siêu trường, siêu trọng hoạt động trên mạng lưới đường bộ trong phạm cả nước theo đề nghị của Tổng công ty Truyền tải điện Quốc gia và đã được Bộ Giao thông vận tải đồng ý.

### 3. Công tác cấp giấy phép lưu hành xe

3.1. Cấp giấy phép lưu hành xe quá tải trọng, xe quá khổ giới hạn, xe bánh xích, xe vận chuyển hàng siêu trường, siêu trọng.

a) Cấp giấy phép lưu hành xe:

- Chỉ cấp giấy phép lưu hành xe cho những phương tiện có giấy đăng ký xe, giấy chứng nhận kiểm định an toàn kỹ thuật và bảo vệ môi trường phương tiện giao thông cơ giới đường bộ trong thời gian còn hiệu lực lưu thông, trên các đoạn, tuyến đường bộ cụ thể và trong trường hợp không còn phương án vận chuyển nào khác phù hợp hơn hoặc không thể sử dụng chủng loại phương tiện giao thông cơ giới đường bộ khác phù hợp hơn để vận chuyển trên đoạn, tuyến đường bộ đó.

- Các trường hợp sau phải có xe dẫn đường, hộ tống (bao gồm kích thước xe hoặc cả hàng hóa xếp trên xe):

- + Chiều rộng  $\geq 3,5m$ ;
- + Chiều dài  $\geq 20m$ ;
- + Chiều cao  $\geq 4,75m$ ;
- + Phải thực hiện gia cường cầu, đường bộ.

- Tải trọng trên mỗi trục xe  $\leq 10$  tấn/trục, trừ những trường hợp đặc biệt quy định tại mục 4 của Văn bản này.

b) Không cấp giấy phép lưu hành cho xe quá khổ giới hạn đối với trường hợp chở loại hàng hóa có thể tháo rời (chia nhỏ) hoặc xe bánh xích không thực hiện các biện pháp bắt buộc khi tham gia giao thông trên đường bộ.

c) Không cấp giấy phép lưu hành xe cho tổ chức, cá nhân là chủ phương tiện, người vận tải hoặc người thuê vận tải gây ra hư hỏng công trình đường bộ do việc

